

Số: /KH-UBND

Phú Thọ, ngày tháng năm 2020

**KẾ HOẠCH
Phòng, chống bệnh Đại trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Thú y;

Căn cứ Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn;

Căn cứ Thông tư liên tịch 16/2013/TTLT-BYT-BNNPTNT của Bộ Y tế - Bộ Nông nghiệp và PTNT ngày 27/5/2013 về hướng dẫn phối hợp phòng, chống bệnh lây truyền từ động vật sang người;

Căn cứ Quyết định số 193/QĐ-TTg ngày 13/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Chương trình quốc gia khống chế và tiến tới loại trừ bệnh Đại giai đoạn 2017-2021”;

Căn cứ Chỉ thị số 5277/CT-BNN-TY ngày 07/8/2020 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc tập trung triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp phòng, chống bệnh bệnh Đại ở động vật;

Căn cứ văn bản số 1388/CTY-DT ngày 21/8/2020 của Cục Thú y về việc rà soát, báo cáo công tác phòng chống bệnh Đại trên động vật năm 2020 và xây dựng kế hoạch giai đoạn tiếp theo;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 171/TTr-SNN ngày 23/9/2020, Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ ban hành Kế hoạch phòng, chống bệnh Đại trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 – 2025, nội dung như sau:

**Phần I
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ PHÒNG CHỐNG BỆNH ĐẠI
GIAI ĐOẠN 2016-2020**

I. KẾT QUẢ PHÒNG CHỐNG BỆNH ĐẠI GIAI ĐOẠN 2016-2020

1. Giám sát, xử lý ổ dịch

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT các, sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị xử lý 100% ổ dịch

bệnh Đại trên động vật theo quy định tại Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và PTNT. Ngành Y tế xử lý 100% các trường hợp phát hiện phơi nhiễm đúng kỹ thuật; đảm bảo đủ vắc-xin, kháng huyết thanh điều trị cho 100% người bị phơi nhiễm với bệnh Đại. Đạt chỉ tiêu kế hoạch giai đoạn 2016-2020.

- UBND cấp huyện, xã triển khai các biện pháp phòng, chống bệnh Đại tại các xã có dịch. Tổ chức tiêm phòng vắc-xin Đại bổ sung tại các ổ dịch được 30.392 liều, góp phần nâng cao tỷ lệ chó, mèo được tiêm phòng, ngăn ngừa lây lan dịch bệnh

- Giai đoạn 2016-2020, ngành Thú y đã phối hợp với ngành y tế trong giám sát bệnh Đại; đã tổ chức điều tra 1.431 trường hợp người bị phơi nhiễm với bệnh Đại; lấy 712 mẫu bệnh phẩm gửi xét nghiệm; phát hiện 106/712 trường hợp chó, mèo mắc bệnh Đại và chỉ đạo xử lý kịp thời, không để dịch lây lan rộng.

2. Tiêm phòng vắc-xin cho đàn chó, mèo

Hàng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo, tổ chức triển khai tiêm phòng định kỳ 02 đợt/năm trên đại bàn toàn tỉnh; chỉ đạo tiêm phòng bổ sung tại 13 điểm tư vấn, tiêm phòng vắc-xin Đại. Tỷ lệ tiêm phòng đạt trung bình gần 70 ngàn con/năm, đạt khoảng 30% tổng đàn.

3. Về quản lý chó nuôi

Việc quản lý chó nuôi và thực hiện ký cam kết nuôi chó được các địa phương từng bước triển khai. Đến năm 2020, có 13/13 huyện, thành, thị với 222/225 xã, phường, thị trấn thực hiện thống kê số hộ, tổng đàn chó và ký cam kết nuôi chó đúng quy định. Đến 6/2020, có 54,3% số hộ nuôi chó ký cam kết nuôi chó đúng quy định.

4. Về thông tin, tuyên truyền

Giai đoạn 2016-2020, công tác thông tin tuyên truyền tiếp tục được tăng cường, góp phần nâng cao nhận thức của người dân. Cơ bản đáp ứng yêu cầu kế hoạch giai đoạn. Cụ thể:

- Ngành Nông nghiệp: Cấp, phát 2.000 tờ rơi tuyên truyền về bệnh Đại; xây dựng 13 phóng sự về phòng, chống bệnh Đại phát trên Đài PTTH tỉnh và VTC 14; tổ chức 06 lớp phổ biến kiến thức phòng, chống bệnh Đại cho cán bộ, giáo viên các trường học; thường xuyên đăng tải tin, bài trên Báo Phú Thọ, Tạp chí Nông nghiệp-Nông thôn, Website Sở Nông nghiệp và PTNT, Cổng Thông tin điện tử tỉnh Phú Thọ về bệnh Đại; tổ chức 31 cuộc truyền thông về phòng, chống bệnh đại cho cán bộ, người chăn nuôi chó, mèo tại các xã có nguy cơ cao với bệnh đại; phối hợp với với tổ chức FAO tổ chức 13 cuộc hội thảo, truyền thông cộng đồng.

- Ngành Y tế: 100% các đơn vị y tế in treo băng zôn hưởng ứng “Ngày thế giới phòng chống bệnh đại”; cấp sổ tay, poster về phòng chống bệnh đại; xây dựng 04 phóng sự phát trên đài truyền hình tỉnh; đăng tải tài liệu về phòng chống bệnh Đại lên website của ngành; phối hợp với ngành Giáo dục triển khai

truyền thông học đường tại 100% trường tiểu học và THCS trên địa bàn tỉnh; phối hợp với Văn phòng phòng, chống và khống chế bệnh dại - Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương, triển khai các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức về bệnh dại cho giáo viên và học sinh một số trường tiểu học và trung học cơ sở.

5. Tỷ lệ người phơi nhiễm, điều trị dự phòng và số ca tử vong

Giai đoạn 2016-2020, số người bị phơi nhiễm phải điều trị dự phòng là 31.087 người, tăng 12.103 người so với giai đoạn 2011-2015 (giai đoạn 2011-2015 là 18.984 người điều trị); số ca tử vong là 08 ca, giảm 28 ca so với giai đoạn 2011-2015 (giai đoạn 2011-2015 có 36 ca tử vong). Trong đó: năm 2016: 02 ca; năm 2018: 04 ca; năm 2019: 01 ca; năm 2020: 01 ca. Riêng năm 2017, không có ca tử vong do bệnh Dại. Đạt chỉ tiêu kế hoạch giai đoạn đề ra.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Công tác phòng, chống bệnh Dại trên địa bàn tỉnh Phú Thọ bước đầu đã đạt kết quả tốt, đã hạn chế đến mức thấp nhất số ca tử vong ở người, được Trung ương đánh giá cao, là mô hình nhân rộng tại các tỉnh khác trong cả nước. Giai đoạn 2016-2020, số người tử vong do bệnh Dại trung bình là 1,6 ca/năm so với giai đoạn 2011-2015 là 7,2 ca/năm. Đặc biệt trong năm 2017, không có người bị tử vong do mắc bệnh Dại. Kết quả trên đã cho thấy việc thực hiện công tác phòng, chống bệnh Dại trên địa bàn tỉnh ngày càng đi vào nề nếp và cho hiệu quả cao.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Hiệu quả đạt được trong công tác phòng, chống bệnh Dại chưa đảm bảo tình bền vững bởi:

- Tỷ lệ tiêm phòng vắc-xin trên đàn chó nuôi đạt thấp, chưa đáp ứng yêu cầu miễn dịch quần thể.

- Tập quán nuôi chó thả rông còn phổ biến nên công tác quản lý, giám sát gặp nhiều khó khăn; không có địa phương nào thành lập được Đội bắt chó thả rông; chưa lập được danh sách hộ nuôi chó nên chưa nắm bắt đúng tổng đàn thực tế chó nuôi trên địa bàn, việc thống kê tổng đàn chỉ dựa trên ước đoán của cấp xã.

- Công tác giám sát chủ động còn gặp nhiều khó khăn do nhận thức của một bộ phận người dân còn hạn chế, chưa chấp hành tiêm phòng hoặc khai báo khi có chó, mèo nghi mắc bệnh Dại hoặc còn chủ quan không đến cơ sở y tế để được tư vấn, điều trị dự phòng bệnh Dại khi bị chó, mèo cắn.

- Còn tâm lý nể nang, ngại va chạm của chính quyền cơ sở; một số chính quyền cơ sở chưa quyết liệt triển khai các biện pháp chống dịch, giao khoán cho đội ngũ thú y, khuyến nông viên triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh Dại.

- Trình độ dân trí và thu nhập của người dân không đồng đều, giá vắc-xin và huyết thanh phòng bệnh Dại trên người cao nên vẫn có người bị chó cắn

không đến các cơ sở Y tế điều trị dự phòng bệnh Đại; giá vắc-xin phòng bệnh đại cho chó, mèo cũng khá cao nên việc tiêm phòng Đại cho đàn chó, mèo đối với các hộ nghèo còn nhiều khó khăn.

- Ngân sách hỗ trợ cho công tác phòng chống bệnh Đại còn hạn hẹp nên một số hoạt động như: Hỗ trợ vắc-xin đại tiêm phòng cho đàn chó; hỗ trợ vắc-xin và huyết thanh kháng Đại cho người dân; lấy mẫu, ... còn hạn chế.

PHẦN II

KẾ HOẠCH PHÒNG, CHỐNG BỆNH ĐẠI GIAI ĐOẠN 2021-2025

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Bảo vệ sức khỏe và tính mạng con người, khống chế bệnh Đại trên động vật, tiến tới loại trừ bệnh Đại trên người.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tỷ lệ chó, mèo được tiêm vắc-xin đại tại xã, phường, thị trấn đạt trên 75% tổng đàn.

- Giám sát, điều tra, xử lý 100% ca bệnh đại phát hiện ở người và động vật.

- Đến cuối năm 2025, 100 % số xã, phường, thị trấn lập được danh sách hộ nuôi chó.

- 100% người phát hiện phơi nhiễm được tư vấn, điều trị dự phòng;

- Giảm 50% số ca tử vong so với giai đoạn 2016-2020.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác thông tin, tuyên truyền

1.1. Nội dung tuyên truyền

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng các quy định của pháp luật về nuôi chó, trách nhiệm của người nuôi chó và quản lý chó nuôi; tính chất nguy hiểm của bệnh Đại và các biện pháp phòng chống bệnh Đại ở người; hướng dẫn người bị chó cắn xử lý y tế ban đầu và đến các cơ sở y tế để được điều trị dự phòng kịp thời.

- Thực hiện truyền thông học đường về phòng, chống bệnh Đại.

- Tăng cường vận động cộng đồng cùng tham gia giám sát, phòng chống bệnh Đại trên người và động vật.

1.2. Hình thức tuyên truyền

a) Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng

- Ngành Nông nghiệp chủ trì, phối hợp với ngành Y tế và Đài PT-TH; Báo Phú Thọ xây dựng chuyên mục phát sóng trên đài PT-TH tỉnh và Báo Phú Thọ định kỳ 01 lần/quý.

- Đưa các tin, bài trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh; xây dựng chuyên mục trên website của ngành Nông nghiệp và Y tế.

- Xây dựng thông điệp truyền thông về phòng, chống bệnh Đại trên người và động vật; xây dựng bài tuyên truyền phát trên hệ thống loa truyền thanh huyện, xã; truyền thông qua mạng xã hội.

b) Truyền thông học đường

Ngành Giáo dục chủ trì phối hợp với ngành Nông nghiệp - Y tế trong xây dựng nội dung truyền thông học đường về bệnh Đại để lồng ghép vào chương trình học ngoại khóa của các trường tiểu học và trung học cơ sở.

c) Tổ chức các chiến dịch truyền thông

- Ngành Nông nghiệp tổ chức chiến dịch tuyên truyền trên diện rộng vào thời gian tiêm phòng vắc-xin Đại cho đàn chó, mèo bằng các hình thức như: Tăng tần suất, thời lượng phát sóng trên đài phát thanh các cấp, đăng tải các thông điệp, phóng sự; truyền thông trực tiếp tại cộng đồng.

- Ngành Y tế phối hợp tổ chức mít tinh, diễu hành hưởng ứng ngày thế giới phòng, chống bệnh Đại (ngày 28/9 hàng năm).

2. Giám sát bệnh Đại

- Phối hợp liên ngành giữa ngành Nông nghiệp và Y tế trong việc chia sẻ thông tin bệnh Đại theo quy định tại Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT-BNN và PTNT ngày 27/5/2013 của Bộ Y tế và Bộ Nông Nghiệp và PTNT: Ngành Y tế cung cấp thông tin hàng ngày các ca điều trị dự phòng phơi nhiễm với bệnh Đại cho ngành Nông nghiệp để tổ chức điều tra, giám sát, lấy mẫu xét nghiệm; ứng dụng công nghệ thông tin nhằm cập nhật thông tin nhanh giữa ngành Nông nghiệp và ngành Y tế để kịp thời phối hợp điều tra, truy xuất, xử lý ổ dịch.

- Tổ chức giám sát các ca bệnh Đại trên động vật thông qua hệ thống thú y cơ sở và các nguồn thông tin khác từ cộng đồng.

- Giám sát, lập báo cáo điều tra đối với 100% số trường hợp bệnh nhân tử vong do bệnh Đại.

- Triển khai lấy mẫu xét nghiệm trong trường hợp chó nghi mắc bệnh Đại cắn người hoặc tại các ổ dịch bệnh Đại động vật.

- Hằng năm, tổng hợp dữ liệu, lập bản đồ dịch tễ bệnh Đại trên người và động vật để xác định khu vực có nguy cơ cao mắc bệnh Đại nhằm ưu tiên tập trung các nguồn lực trong công tác phòng chống bệnh Đại.

3. Tiêm phòng vắc-xin đại cho đàn chó, mèo

a) Tiêm phòng định kỳ

Hàng năm tổ chức 02 đợt tiêm phòng định kỳ cho đàn chó, mèo nuôi vào tháng 3-4 và tháng 9-10. Hỗ trợ 100% chi phí tiền vắc-xin đại tiêm phòng cho đàn chó, mèo tại các xã có có phát sinh ổ dịch bệnh Đại trên động vật và các xã tiếp giáp.

b) Tiêm phòng bổ sung

- UBND cấp xã chỉ đạo tiêm bổ sung thường xuyên đối với số chó, mèo mới phát sinh hoặc đã tiêm phòng nhưng hết hiệu lực miễn dịch.

- Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hoạt động tiêm vắc-xin bổ sung tại 13 điểm tư vấn, tiêm phòng vắc-xin đại.

4. Quản lý chó nuôi

- UBND cấp xã chỉ đạo trưởng khu dân cư trực tiếp quản lý việc nuôi chó, lập sổ ghi chép từng hộ nuôi chó và tổng số chó trong khu; thực hiện thống kê, cập nhật số lượng chó nuôi trước các đợt tiêm phòng hằng năm.

- Yêu cầu chủ nuôi chó khai báo việc nuôi chó với trưởng khu hoặc UBND cấp xã và thực hiện qui định về phòng, chống bệnh Đại.

- UBND cấp xã quy định cụ thể việc bắt giữ chó thả rông ở nơi công cộng thuộc địa bàn quản lý; thành lập các đội chuyên trách để bắt chó thả rông và tổ chức các đợt bắt chó thả rông; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định tại Nghị định 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

5. Nâng cao năng lực chuyên môn trong phòng, chống bệnh Đại

a) Đối với ngành Nông nghiệp

- củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động, bổ sung các trang thiết bị cho 13 điểm tư vấn, tiêm phòng Đại động vật tại các huyện, thành, thị.

- Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao kỹ năng giám sát, điều tra, thu thập thông tin bệnh Đại, lấy mẫu bệnh phẩm, xử lý ổ dịch cho cán bộ thú y cơ sở.

- Cung ứng kịp thời, đầy đủ vắc-xin đại, đảm bảo đáp ứng 100% yêu cầu trong các đợt tiêm phòng định kỳ.

b) Đối với ngành Y tế

- Kiện toàn và mở rộng số lượng các điểm tiêm vắc-xin và huyết thanh kháng Đại phục vụ công tác điều trị dự phòng, đảm bảo khả năng dễ tiếp cận, giá thành thấp, đặc biệt ở khu vực có nguy cơ cao.

- Đảm bảo đủ trang thiết bị, vắc-xin và huyết thanh kháng Đại đã được cấp phép sử dụng có chất lượng cao, an toàn, ít phản ứng phụ cho các điểm tiêm phòng; bố trí cán bộ chuyên môn thường trực tất cả các ngày trong tuần (kể cả ngày nghỉ, ngày lễ, tết); đảm bảo 100% bệnh nhân có nhu cầu đều được tư vấn và tiêm phòng bệnh đại thuận lợi, an toàn.

- Tập huấn nâng cao về kỹ năng tư vấn, chỉ định và tiêm vắc-xin phòng Đại cho cho cán bộ y tế ở các điểm tiêm vắc-xin phòng Đại cho người. Thực hiện đúng các quy định về bảo quản và vận chuyển vắc-xin, và theo dõi sau tiêm, đảm bảo an toàn tiêm chủng.

- Lòng ghép đào tạo, tập huấn về kỹ năng truyền thông trong phòng, chống bệnh Đại cho cán bộ y tế các tuyến, đặc biệt là Trạm Y tế xã và mạng lưới nhân viên y tế thôn bản.

6. Điều tra, xử lý ổ dịch

- Ngành Nông nghiệp chỉ đạo thực hiện đúng qui trình giám sát, điều tra, xử lý ổ dịch khi có ổ dịch đại trên động vật theo quy định tại Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và PTNT; chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan của ngành y tế hướng dẫn các biện pháp an toàn cho người tham gia chống dịch bệnh Đại; dự trữ và cung cấp trang thiết bị bảo hộ cá nhân cho người tham gia phòng, chống dịch.

- Ngành Y tế hướng dẫn xử trí vết cắn, cào kịp thời, đúng kỹ thuật; tổ chức điều tra dịch tễ, lập báo cáo điều tra đối với các trường hợp tử vong do bệnh Đại theo quy định; cung ứng đầy đủ vật tư, huyết thanh, vắc-xin phòng Đại.

- UBND cấp huyện, xã chỉ đạo triển khai các biện pháp xử lý ổ dịch bệnh Đại theo quy định của pháp luật về Thú y.

7. Kiểm soát vận chuyển chó: Tăng cường công tác kiểm dịch vận chuyển chó, mèo ra khỏi tỉnh; kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển, lưu thông chó, mèo trên địa bàn; xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển không có giấy chứng nhận tiêm phòng, chứng nhận kiểm dịch theo quy định.

III. CƠ CHẾ TÀI CHÍNH VÀ KINH PHÍ

1. Ngân sách tỉnh

Đảm bảo các hoạt động triển khai cấp tỉnh, bao gồm: Thông tin, tuyên truyền; đào tạo, tập huấn; dụng cụ, thiết bị, giấy chứng nhận tiêm phòng cho các đợt tiêm phòng hàng năm; chi phí vắc-xin đại chống dịch (tiêm cho đàn chó mèo tại các xã có dịch và xã tiếp giáp); lấy mẫu xét nghiệm động vật nghi Đại; ứng dụng công nghệ thông tin trong giám sát dịch bệnh; tiêm phòng cho cán bộ thú y trực tiếp lấy mẫu xét nghiệm; hỗ trợ vắc-xin điều trị sau phơi nhiễm với bệnh Đại cho người nghèo, cận nghèo và các đối tượng chính sách.

2. Ngân sách cấp huyện, xã

UBND cấp huyện, xã chủ động bố trí kinh phí cho các hoạt động phòng, chống dịch ở cấp huyện, xã, bao gồm: Công tác thông tin, tuyên truyền; kiểm tra, giám sát; lập danh sách hộ nuôi chó; chi phí tiêm vắc-xin, huyết thanh kháng Đại cho người bị chó, mèo cắn trong quá trình triển khai phòng, chống dịch bệnh; hỗ trợ cán bộ tiêm phòng, bắt chó thả rông, công tiêm phòng và các chi phí khác trong quá trình triển khai.

3. Tranh thủ nguồn lực hỗ trợ của Trung ương và các Tổ chức quốc tế như tổ chức Y tế thế giới (WHO), Tổ chức Thú y thế giới (OIE), Tổ chức Nông lương liên hiệp quốc (FAO), Trung tâm Kiểm soát dịch bệnh Hoa Kỳ (CDC),... hỗ trợ trong công tác phòng, chống bệnh Đại.

4. Kinh phí do người dân tự đảm bảo

- Người nuôi chó, mèo phải chi trả toàn bộ chi phí vắc-xin và công tiêm phòng vắc-xin Đại cho chó, mèo nuôi.

- Người bị phơi nhiễm với bệnh Đại phải chi trả kinh phí điều trị dự phòng tại các cơ sở y tế, trừ đối tượng được tỉnh hỗ trợ theo quy định (nếu có).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chỉ đạo, hướng dẫn triển khai các hoạt động phòng, chống bệnh Đại trên động vật.
- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác phòng, chống bệnh Đại trên động vật tại các huyện, thành, thị.
- Phối hợp với các sở, ngành, đoàn thể có liên quan tổ chức triển khai tuyên truyền nâng cao nhận thức về phòng, chống bệnh Đại.
- Giao Chi cục Chăn nuôi và Thú y xây dựng dự toán kinh phí đảm bảo cho công tác phòng, chống bệnh Đại trên động vật hàng năm.
- Duy trì thực hiện tốt chế độ phối hợp, chia sẻ thông tin, báo cáo tình hình bệnh Đại trên động vật với Sở Y tế theo quy định Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT-BNNPTNT của Bộ Y tế và Bộ Nông nghiệp và PTNT.
- Chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT, các tổ chức quốc tế đề nghị hỗ trợ kỹ thuật, kinh phí cho công tác phòng, chống bệnh Đại trên địa bàn tỉnh.
- Chủ trì phối hợp với Sở Y tế xây dựng phần mềm quản lý dịch bệnh truyền lây giữa động vật và người để nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống bệnh Đại.

2. Sở Y tế

- Tổ chức triển khai các hoạt động phòng, chống bệnh Đại trên người; phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT thực hiện các hoạt động phòng, chống bệnh đại trên động vật.
- Phối hợp với các sở, ngành, đoàn thể, cơ quan có liên quan tổ chức triển khai tuyên truyền nâng cao nhận thức về phòng, chống bệnh Đại.
- Giao Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh xây dựng dự toán kinh phí đảm bảo cho công tác phòng, chống bệnh Đại trên người hàng năm.
- Chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan thuộc Bộ Y tế và các tổ chức quốc tế đề nghị hỗ trợ kỹ thuật, kinh phí cho công tác phòng, chống bệnh Đại trên địa bàn tỉnh.
- Chỉ đạo các đơn vị y tế thực hiện tốt chế độ phối hợp, chia sẻ thông tin dịch bệnh Đại trên người với sở Nông nghiệp theo quy định Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT-BNNPTNT của Bộ Y tế và Bộ Nông nghiệp và PTNT; phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT xây dựng phần mềm quản lý dịch bệnh truyền lây giữa động vật và người để nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống bệnh Đại.
- Chủ trì phối hợp với các cấp, các ngành liên quan tổ chức hưởng ứng ngày thế giới phòng, chống bệnh Đại và ngày 28/9 hàng năm.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Y tế xây dựng nội dung truyền thông học đường; đưa nội dung tuyên truyền bệnh Đại vào các buổi học ngoại khoá nhằm nâng cao nhận thức về bệnh Đại cho học sinh trên địa bàn.

- Chỉ đạo các trường học cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn kiến thức về bệnh Đại do ngành Nông nghiệp và Y tế tổ chức; cán bộ được tập huấn là nòng cốt trực tiếp triển khai các hoạt động truyền thông về bệnh Đại tại trường học.

4. Sở Thông tin và Truyền thông: Phối hợp với các ngành liên quan tổ chức các hoạt động tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng về phòng, chống bệnh Đại.

5. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Phú Thọ

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Y tế xây dựng chuyên mục đưa tin hàng tháng về công tác phòng, chống bệnh Đại trên địa bàn.

- Tăng cường thời lượng phát sóng, tuyên truyền về công tác phòng, chống bệnh Đại trên người và động vật.

6. Sở Tài chính: Hàng năm thẩm định, cân đối ngân sách, bố trí kinh phí cho các hoạt động phòng, chống bệnh Đại trên người và động vật.

7. Ủy ban nhân dân cấp huyện

- Xây dựng kế hoạch cụ thể, bố trí nguồn lực triển khai các hoạt động phòng, chống bệnh Đại giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn. Ban hành Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh cụ thể hàng năm và bố trí ngân sách đảm bảo triển khai các hoạt động.

- Chỉ đạo đài truyền thanh huyện, xã tuyên truyền định kỳ hàng tháng các nội dung về phòng, chống bệnh Đại; phát động chiến dịch tuyên truyền trong các đợt tiêm phòng Đại cho đàn chó, mèo.

- Tổ chức hội nghị tổng kết, đánh giá kết quả triển khai phòng, chống bệnh Đại hàng năm; khen thưởng các địa phương, tập thể, cá nhân có thành tích tốt, đồng thời phê bình các địa phương, tập thể còn chủ quan, chưa chú trọng công tác phòng, chống bệnh Đại.

- Đưa chỉ tiêu về kết quả phòng, chống bệnh Đại vào tiêu chí đánh giá, xếp loại hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của UBND cấp xã.

8. Ủy ban nhân dân cấp xã

- Xây dựng kế hoạch và bố trí nguồn lực triển khai trên địa bàn gồm: Thông tin, tuyên truyền; chi phí triển khai tiêm phòng, kiểm tra, đôn đốc; hội nghị, hội thảo xây dựng quy chế, quy ước.

- Ban hành Nghị quyết chuyên đề về nuôi chó, mèo; các khu hành chính xây dựng hương ước, qui ước về nuôi chó trong khu dân cư để nhân dân cùng tham gia giám sát.

- Chỉ đạo lập danh sách số hộ nuôi chó định kỳ để quản lý đàn chó; thành lập các đội bắt chó thả rông và xử lý chó bị bắt giữ theo quy định tại Thông tư 07/2016/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Tổ chức tốt việc tiêm phòng định kỳ và tiêm phòng bổ sung cho đàn chó trên địa bàn.

- Triển khai các biện pháp xử lý ổ dịch bệnh Đại động vật theo quy định của Pháp luật.

9. Trách nhiệm của chủ vật nuôi

- Chấp hành các qui định của pháp luật trong việc nuôi chó như: Nuôi chó phải khai báo với chính quyền địa phương; phải xích, nhốt hoặc giữ chó trong khuôn viên gia đình; bảo đảm vệ sinh môi trường, khi đưa chó ra nơi công cộng phải đeo rọ mõm cho chó hoặc xích giữ chó.

- Chấp hành tiêm vắc-xin phòng bệnh Đại cho chó, mèo hàng năm; khai báo với nhân viên phụ trách thú y xã để được tiêm bổ sung khi có chó, mèo chưa được tiêm phòng.

- Chịu mọi chi phí trong trường hợp có chó thả rông bị bắt giữ, kể cả chi phí cho việc nuôi dưỡng và tiêu hủy chó. Trường hợp chó, mèo cắn, cào người thì chủ vật nuôi phải bồi thường vật chất cho người bị hại theo quy định của pháp luật.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể: Phối hợp chặt chẽ với Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Y tế, các sở ngành có liên quan các cơ quan liên quan tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn các hội viên, đoàn viên, cộng đồng dân cư tổ chức các hoạt động truyền thông về phòng, chống bệnh Đại; giám sát, vận động người nuôi chó phải thực hiện khai báo, nuôi nhốt, tiêm phòng đầy đủ vắc xin phòng bệnh Đại theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch phòng, chống bệnh Đại trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 – 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ NN và PTNT (b/c);
- TTTU, TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- UB MTTQ và các tổ chức đoàn thể;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành, thị;
- CVP, PCVPTH;
- Chuyên viên NCTH;
- Lưu: VT, KT6.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Hải